TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 202/2019/QĐST-HNGĐ	*TP. T, ngày 18 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 155/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Đỗ Thị T1, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Đường L, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Đoàn Minh T2, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Đỗ Thị T1 và anh Đoàn Minh T2 được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, thị xã T (nay là phường H, thành phố T), tỉnh Thái Bình ngày 15 tháng 12 năm 2003, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa chị T1, anh T2 đã xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng đã có thời gian dài sống ly thân, đến thời điểm hiện tại, cả chị T1 và anh T2 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không

hạnh phúc, anh chị cùng yêu cầu ly hôn và đã thực sự tự nguyện ly hôn, do đó, Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh chị.

[2] Về con chung:

Chị Đỗ Thị T1 và anh Đoàn Minh T2 có một con chung là Đoàn Minh T3, sinh ngày 05 tháng 4 năm 2004. Ly hôn, chị Đỗ Thị T1 và anh Đoàn Minh T2 thống nhất thỏa thuận: Chị Đỗ Thị T1 trực tiếp nuôi dạy con Đoàn Minh T3, anh Đoàn Minh T2 tự nguyện cấp dưỡng cho con 1.000.000 đồng/01 tháng (một triệu đồng một tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2019 đến khi con đủ 18 tuổi. Sự thỏa thuận của chị Đỗ Thị T1 và anh Đoàn Minh T2 về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung, phù hợp với nguyện vọng của cháu Đoàn Minh T3 nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị T1 và anh Đoàn Minh T2 không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị T1 và anh Đoàn Minh T2 phải nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị T1 và anh Đoàn Minh T2.

1.2. Về con chung: Chị Đỗ Thị T1 trực tiếp nuôi dạy con Đoàn Minh T3, sinh ngày 05 tháng 4 năm 2004. Anh Đoàn Minh T2 tự nguyện cấp dưỡng cho con 1.000.000 đồng/01 tháng (một triệu đồng một tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2019 đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Đoàn Minh T2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị T1 và anh Đoàn Minh T2 mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị T1, anh T2 đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án

số 0009997, 0009998 ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Linh Nga